

“SỰ IM LẶNG CỦA BẦY CỪ KỸ THUẬT SỐ” VÀ SỰ KHỦNG HOẢNG CỦA NỀN DÂN CHỦ PHƯƠNG TÂY

★ TS NGUYỄN VĂN HẠNH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

- **Tóm tắt:** Trong thời đại kỹ thuật số, hệ sinh thái thông tin toàn cầu bị chi phối bởi một số nền tảng số độc quyền nắm quyền kiểm soát dòng chảy thông tin và diễn ngôn công cộng. Thông qua thuật toán và khai thác dữ liệu, các nền tảng này định hướng nội dung, can thiệp sâu vào nhận thức và hành vi của công chúng. Trong khi nền dân chủ phương Tây lâm vào khủng hoảng thì Việt Nam đang chủ động xây dựng mô hình dân chủ xã hội chủ nghĩa hiện đại, công nghệ được kiểm soát vì lợi ích của nhân dân. Bài viết đạt giải A trong cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ năm, năm 2025.
- **Từ khóa:** dân chủ tư sản; dân chủ thời đại số; độc tài số; quyền lực thuật toán; dân chủ xã hội chủ nghĩa.

“The silence of the digital lambs” and the crisis of Western democracy

- **Abstract:** In the digital age, the global information ecosystem is dominated by a few monopolistic digital platforms that control the flow of information and public discourse. Through algorithms and data mining, these platforms shape content, deeply interfering with public perception and behavior. While Western democracy is in crisis, Vietnam is proactively building a modern socialist democracy model, with technology controlled for the benefit of the people. This article won the A prize in the fifth political essay competition on protecting the Party's ideological foundation, 2025.
- **Keywords:** bourgeois democracy; digital age democracy; digital dictatorship; algorithmic power; socialist democracy.

1. Mở đầu

Trong văn hóa phương Tây, “cừu” là hình ảnh ẩn dụ cho đám đông phục tùng, không phản kháng, dễ bị thao túng và dẫn dắt, còn “người chăn cừu” là đại diện cho quyền lực, thể chế hoặc kẻ độc tài. “Sự im lặng của bầy cừu” là ẩn

dụ của những quần chúng yếu thế trong xã hội phương Tây lựa chọn im lặng trước áp bức, bất công. Ngày nay trong thời đại số, xã hội phương Tây cũng đang hình thành một bầy cừu mới - “bầy cừu kỹ thuật số”, “im lặng” trước sức mạnh dẫn dắt của các thuật toán toàn năng. Sự

im lặng ở đây không hẳn là vắng bóng tiếng nói, mà là trạng thái thụ động, tê liệt về tư duy phản biện và sự đơn điệu trong dư luận khi người dùng bị cuốn theo dòng thông tin định hướng mà không hay biết. Herman và Chomsky gọi đó là *manufactured consent* (sự đồng thuận bị thao túng) để chỉ cách thức dư luận bị dẫn dắt và định hướng phục vụ lợi ích của các nhóm quyền lực⁽¹⁾. Hiện tượng này đang đặt ra những câu hỏi sắc bén về tự do dân chủ trước hệ thống quyền lực lạnh lùng và sự giám sát tinh vi. Từ bài học của phương Tây, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chủ động, kịp thời ứng phó để bảo vệ nền dân chủ xã hội chủ nghĩa trước sức mạnh của các tài phiệt số toàn cầu.

2. Nội dung

2.1. “Sự im lặng của bầy cừu kỹ thuật số” và “kẻ chặn cừu giấu mặt”

2.1.1. “Sự im lặng của bầy cừu kỹ thuật số”

Im lặng của tiếng nói phản biện xã hội

Dù sống trong môi trường thông tin, nhưng người dùng phương Tây lại rơi vào trạng thái quá tải nhận thức, bị cuốn theo các thuyết âm mưu và thông tin sai lệch. Chẳng hạn: trong cuộc bầu cử liên bang Canada năm 2025, các chuyên gia truyền thông nhận định: “Các công cụ AI tạo sinh (generative AI), như deepfake và thông tin bỏ phiếu giả, đã tạo ra một mối đe dọa nghiêm trọng, có khả năng lan truyền thông tin sai lệch và làm xói mòn niềm tin của công chúng. Các công cụ AI này có thể bị lợi dụng bởi các tác nhân nước ngoài, các nhóm chính trị hoặc những người có ảnh hưởng để khuếch đại các tường thuật sai, giả mạo quan chức và thao túng nhận thức của cử tri trên quy mô lớn”⁽²⁾. Môi trường trực tuyến Canada tràn ngập những thông điệp xuyên tạc, gieo rắc hoài nghi về hệ thống bầu cử, giống như một “bãi mìn thông tin” mà cử tri phải bước qua, dư luận Canada bị

phân mảnh và hỗn loạn, định hướng bởi định kiến thay vì lý trí, khiến nền dân chủ trở nên phản xạ nhiều hơn phản tư. Tình trạng tương tự cũng diễn ra ở nhiều nước phương Tây khác.

Đây là biểu hiện của “chế tạo thực tại” kiểu mới, chỉ cần bơm thật nhiều thông tin định hướng vào thuật toán, có thể khiến các nhóm dân chúng tự hình thành đồng thuận theo ý đồ của những thế lực ngầm. Chiến lược này rất hiệu quả trong thời đại mạng xã hội, khi dư luận dễ bị phân tán và bội thực thông tin. Một bộ phận công chúng sẽ “im lặng” trước sự thật và chấp nhận câu chuyện giả, coi đó là thực tại duy nhất. H.Arendt cảnh báo: khi thật, giả lẫn lộn, xã hội sẽ đánh mất “thực tại chung” - nền tảng cho tư duy lành mạnh⁽³⁾. Tình trạng này kéo dài không chỉ làm suy giảm năng lực phản biện cá nhân, mà còn tạo ra những thế hệ công dân lệ thuộc vào tương tác tức thời, thiếu độc lập trong suy nghĩ. Van Badham chỉ ra rằng: giới trẻ phương Tây - nhóm công dân số năng động nhất lại đang suy giảm khả năng phản ứng độc lập với thông tin. Dưới tác động của thuật toán, xã hội của giới trẻ bị thu nhỏ lại chỉ còn bằng những màn hình, nơi “cái thật có thể bị thao túng dễ dàng và cái ảo thì lại nhanh chóng khiến người ta tin là thật”⁽⁴⁾. Triết gia H.Marcuse gọi đó là “con người một chiều”, kiểu người suy giảm tư duy phản biện, mất khả năng nhận ra sự áp bức, họ sẽ chỉ nghĩ và muốn những gì hệ thống cung cấp, tuân thủ và không đặt câu hỏi về trật tự hiện có⁽⁵⁾.

Im lặng trong bùng vang khi dư luận bị cắt cừu thành những ốc đảo thông tin

Trong kỷ nguyên truyền thông số, dư luận bị phân mảnh thành những “bùng vang” thông tin (*echo chambers*), “bong bóng lọc” (*filter bubbles*). Đây là hiện tượng mà mỗi người dùng chỉ nghe được tiếng vang của chính quan điểm của mình, do thuật toán luôn ưu tiên hiển thị những

nội dung phù hợp với sở thích, niềm tin sẵn có của họ. Thuật toán đã thay thế phần lớn vai trò của các biên tập viên, phóng viên truyền thông để quyết định công chúng được tiếp cận thông tin gì, theo cách nào. Sự ưu việt hay lép vế của một thông tin trong dòng tin không còn hoàn toàn dựa trên giá trị khách quan hay tính xác thực của nó, mà phần lớn tùy thuộc vào cách thuật toán đánh giá về mức độ phù hợp và hấp dẫn đối với mỗi người dùng dựa trên tiêu chí được nền tảng ưu tiên.

Ví dụ, trên Facebook, dòng tin News Feed dần trở thành “tấm gương phản chiếu”⁽⁶⁾ của chính người dùng, một mặt khiến họ hài lòng, mặt khác lại hạn chế tầm nhìn trước các quan điểm khác biệt. Thay vì đối thoại, nhiều cộng đồng mạng phát triển thành những “ốc đảo thông tin” tự củng cố niềm tin lẫn nhau, dẫn đến thiếu vắng sự thấu hiểu, tăng nguy cơ bị dẫn dắt bởi những thông điệp sai lệch hoặc mang tính kích động.

Tình trạng cục bộ hóa thông tin diễn ra trên mọi nền tảng lớn. Những người có quan điểm khác biệt dần tự rút lui hoặc bị loại bỏ, thuật toán ít khi đề xuất bài của họ, dẫn đến “sự im lặng” của những tiếng nói thiểu số trong từng cộng đồng. Do đó, xã hội trực tuyến có nguy cơ phân rã thành nhiều “bầy cừu” riêng lẻ, mỗi bầy im lặng trước ý kiến của bầy khác, thiếu vắng đối thoại trên bình diện toàn xã hội.

Không chỉ dừng ở cá nhân hóa, thuật toán còn trực tiếp định hướng dư luận bằng cách khuếch đại các nội dung gây sốc, giận dữ, vốn dễ tương tác hơn thông tin trung tính hoặc mang tính phân tích sâu sắc⁽⁷⁾. Nội dung càng giật gân càng được lan tỏa, còn thông tin khách quan thì dễ chìm trong im lặng, giống như một cơ chế “thường - phạt” ngầm, làm xói mòn các giá trị chân thực trong truyền thông. Khi thuật toán vận hành theo

lôgic thương mại càng tương tác nhiều càng tốt, giá trị của sự thật và thông tin khách quan sẽ bị đặt xuống hàng thứ yếu. Sự thật đôi khi trở thành nạn nhân, bị “im lặng hóa” trong cuộc cạnh tranh bất bình đẳng với tin giật gân và thông tin sai lệch trên không gian mạng.

Bối cảnh chính trị tại nhiều quốc gia phương Tây những năm qua, các cộng đồng ủng hộ những đảng phái khác nhau ngày càng khó tìm được tiếng nói chung, tranh luận công cộng nhanh chóng rơi vào thế bế tắc hoặc đối đầu cực đoan, định kiến xã hội gia tăng, trầm trọng hóa phân cực xã hội. Người dân bị thao túng để tin vào những điều không đúng, hoặc bị kích động để nghi ngờ lẫn nhau, thay vì thảo luận một cách lý trí về chính sách và tương lai đất nước. Sự phân cực này làm xói mòn tính gắn kết xã hội, cản trở đối thoại xây dựng và thấu hiểu - những tiền đề quan trọng của một nền dân chủ lành mạnh.

C.Mác từng dự báo: “Tất cả những phát minh của chúng ta và tất cả sự tiến bộ của chúng ta tựa hồ như đang dẫn tới chỗ là những lực lượng vật chất thì được ban cho một đời sống tinh thần, còn đời sống của con người vốn dĩ bị tước mất cái mặt tinh thần rồi thì nay lại bị hạ thấp xuống trình độ những lực lượng vật chất đơn thuần”⁽⁸⁾. Thời đại số, các thuật toán như thể được ban cho một đời sống tinh thần, còn công chúng thì ngày càng trở nên trống rỗng, trống rỗng về tư duy phản biện, trống rỗng sự khác biệt, im lặng tuân theo sự dẫn dắt của các tư bản số.

2.1.2. “Kẻ chặn cừu giấu mặt”

Đứng sau hiện tượng “bầy cừu kỹ thuật số” là những tập đoàn công nghệ sở hữu độc quyền dữ liệu và thuật toán toàn năng. Nói cách khác, các tài phiệt số chính là “kẻ chặn cừu giấu mặt” (hay còn gọi là người chặn cừu kỹ thuật số) ẩn mình sau các nền tảng trực tuyến thao túng nhận

thức của quần chúng. Các nền tảng trực tuyến giống như một thị trường hai mặt. Một mặt, các nhà tư bản sẽ tỏ ra “trung lập”, tuyên bố không thiên vị bất kỳ bên nào, họ chỉ cung cấp một cơ chế phù hợp để loại bỏ các rào cản thông tin và quản lý các nền tảng. Nhưng mặt khác, cơ chế thuật toán đằng sau nền tảng lại hoàn toàn phục vụ mục đích cơ bản của các nhóm quyền lực. Học giả Andrey Mir nhận định: “Một nền tảng lý tưởng cho người dùng là nền tảng độc quyền quy tụ tất cả mọi người, bởi lẽ khi đó mọi nhu cầu kết nối đều được đáp ứng trên một hệ sinh thái duy nhất. Tuy nhiên, “nền tảng đơn nhất” ấy cũng sẽ có khả năng lạm dụng quyền lực độc quyền cao chưa từng thấy, cả về kinh tế lẫn chính trị”⁽⁹⁾. Thuật toán giữ vai trò như công lọc thông tin chính đối với hàng tỷ người dùng. Chúng dẫn dắt “bầy cừu kỹ thuật số” một cách âm thầm: vuốt ve bằng nội dung vừa ý, xua đuổi những thông tin bất lợi cho mục tiêu của nền tảng, bao vây người dùng trong không gian nhận thức hẹp. Dưới sự dẫn dắt đó, người dùng dần đánh mất khả năng tự định hướng thông tin và phản tư, giống như đàn cừu lúc nào cũng quanh quẩn trong đồng cỏ quen thuộc do người chăn định sẵn.

Thực tế đã chứng minh, vụ Cambridge Analytica⁽¹⁰⁾ là một điển hình. Tổ chức này đã dùng dữ liệu để phân tích tâm lý cử tri, thiết kế quảng cáo chính trị “đo ni đóng giày” cho từng nhóm đối tượng, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả trưng cầu dân ý Brexit tại Anh⁽¹¹⁾. Tương tự, các chiến dịch quảng bá trên X dưới thời Elon Musk cũng cho thấy mức độ ảnh hưởng chính trị sâu sắc của các ông trùm công nghệ khi họ sở hữu nền tảng truyền thông có độ phủ toàn cầu⁽¹²⁾.

Không chỉ vậy, quyền lực không kiểm soát của các nền tảng số còn đe dọa chủ quyền quốc gia. Sự kiện Meta chặn tin tức ở Canada năm

2023 nhằm phản đối luật chia sẻ doanh thu cho thấy các công ty công nghệ sẵn sàng phong tỏa thông tin ở quy mô quốc gia để bảo vệ lợi ích riêng. Đây là dấu hiệu rõ ràng của chủ nghĩa siêu quốc gia công nghệ - vượt ra ngoài sự điều chỉnh của thiết chế dân cử⁽¹³⁾. Sự kiện này cho thấy nguyên tắc dân chủ và lợi ích công cộng có thể bị hy sinh cho lợi nhuận doanh nghiệp.

C.Mác cho rằng: “máy móc là sự thắng lợi của con người đối với các lực lượng tự nhiên, còn việc sử dụng máy móc theo kiểu tư bản chủ nghĩa thì lại làm cho con người bị các lực lượng tự nhiên nô dịch;... lại biến họ thành người cùng khổ”⁽¹⁴⁾. Trong thời đại số, công nghệ dữ liệu lớn và các thuật toán không phải là nguyên nhân dẫn đến sự phân rã xã hội thành “bầy cừu kỹ thuật số” và “người chăn cừu kỹ thuật số”, mà do việc sử dụng các công nghệ này theo kiểu tư bản chủ nghĩa gây nên. Công nghệ số thuộc sở hữu của các lực lượng tư bản không những không giải phóng con người, mà còn biến họ thành nô lệ kiểu mới cho chính các lực lượng vật chất.

2.2. Từ “độc tài số” đến “nô lệ thặng hoa”

2.2.1. Từ “độc tài số”

Khi mở đầu thời đại Khai sáng, triết gia vĩ đại người Pháp - Descartes đã thức tỉnh con người Tây Âu bằng mệnh đề nổi tiếng “Tôi tư duy. Vậy tôi tồn tại”, nối tiếp ông Hium - triết gia Anh, đưa ra thuyết hoài nghi cũng với mục đích thức tỉnh con người Tây Âu khỏi những u mê của tín điều tôn giáo. Tinh thần phản biện và thái độ hoài nghi ấy đã từng là vũ khí sắc bén để con người phương Tây chống lại chế độ phong kiến mục ruỗng, mở ra thời đại văn minh - thời đại dân chủ tư sản. Nhưng nghịch lý là khi được sống trong thời đại văn minh họ lại dần trở thành “bầy cừu kỹ thuật số im lặng” - đánh mất chiều cạnh phê phán xã hội và khi đánh mất khả năng này, công chúng phương Tây đồng thời đánh

mất năng lực phản kháng chính trị đối với hệ thống ấy, trở thành “nô lệ số” sống trong các “nền độc tài số”.

Ngày nay, giới công nghệ được gọi là “những kẻ buôn sự chú ý”. Họ cung cấp dịch vụ miễn phí, rồi bán sự chú ý đó cho quảng cáo. Nhờ quy luật Metcalfe (giá trị của nền tảng tỷ lệ thuận với bình phương số người dùng), các tập đoàn càng sở hữu nhiều dữ liệu thì càng dễ thao túng dư luận. Do vậy, dữ liệu lớn được coi là “dầu mỏ” của thời đại số, là nguyên liệu đầu vào quan trọng bậc nhất của các quy trình sản xuất thông minh. Không giống các loại tài sản hữu hình trước đây, dữ liệu có thể nhân bản vô hạn và phần lớn hiện nay bị tư nhân hóa bởi các tập đoàn công nghệ, tích lũy miễn phí thông qua lao động kỹ thuật số của người dùng. Khi dữ liệu hành vi đủ lớn và đủ sâu sẽ cho phép họ “đọc vị” người dùng (hiểu rõ mong muốn, cảm xúc,..) và từ đó dẫn dắt hành vi - thậm chí trước cả khi người đó nhận thức được. Thông qua dữ liệu hành vi, công chúng dễ dàng bị nhận diện, dẫn dắt thế giới nội tâm - điều từng được xem là bất khả xâm phạm trước đây.

Trạng thái này được Giáo sư S.Zuboff gọi là “chủ nghĩa tư bản giám sát” (Surveillance Capitalism), để mô tả một giai đoạn mới của chủ nghĩa tư bản, trong đó dữ liệu cá nhân và hành vi con người trở thành nguồn nguyên liệu đầu vào chính cho quá trình tích lũy tư bản. Chủ nghĩa tư bản giám sát kiếm lợi bằng cách thu thập, phân tích và thương mại hóa hành vi của con người, đặc biệt là dữ liệu hành vi vượt ra ngoài nhu cầu sử dụng của người dùng (thặng dư hành vi). S.Zuboff cảnh báo, chủ nghĩa tư bản giám sát đang tạo ra một hình thức quyền lực mới - không dựa trên cưỡng chế vật lý mà trên kiểm soát tâm lý và hành vi, đe dọa trực tiếp đến tự do cá nhân, dân chủ và nhân quyền. Zuboff gọi đây là “một cuộc đảo chính từ trên

cao” (coup from above) vì các thể chế dân chủ truyền thống đã bị vượt qua bởi quyền lực dữ liệu không được kiểm soát⁽¹⁵⁾. Nói cách khác, khi dữ liệu lớn do các nhà tư bản nắm độc quyền nó sẽ là tiền đề cho nền độc tài số.

2.2.2. Đến “nô lệ thẳng hoa”

Trong xã hội số ngày nay, người lao động ở các nước tư bản bị trói buộc vào bánh xe của văn minh, hoàn toàn không giống như ở thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, mà dưới một hình thức khác được H.Marcuse gọi là “nô lệ thẳng hoa”⁽¹⁶⁾. Biểu hiện của chế độ “nô lệ thẳng hoa” là con người không ý thức được trạng thái nô lệ, ngược lại, họ lĩnh hội sự đàn áp, áp đặt như là sự tự do. Người dân tưởng rằng mình tự do, nhưng thực chất đang bị kiểm soát tinh vi.

Tương lai này, đã được chính những nhà khoa học phương Tây cảnh báo từ thế kỷ XX. H.Arendt cho rằng: “Chủ thể lý tưởng của chế độ toàn trị không phải là người cuồng tín hay cực đoan, mà là những người không còn phân biệt được sự khác nhau giữa sự thật và hư cấu, giữa đúng và sai”⁽¹⁷⁾. Khi công chúng đánh mất thói quen kiểm chứng, họ trở nên dễ tổn thương trước tin giả, thuyết âm mưu, và mị dân chính trị. Hệ quả là các thế lực cực đoan tận dụng quảng cáo vi mô, gieo rắc thông điệp kích động cảm xúc để thao túng bầu cử, chia rẽ xã hội và làm sai lệch ý chí cử tri.

Khi nắm độc quyền dữ liệu và các thuật toán, kẻ cầm quyền thao túng, “ché tạo” sự đồng thuận cho những chính sách có lợi cho các nhóm tư bản đầu sỏ. Kết quả là nền dân chủ bị suy yếu: cử tri đưa ra quyết định dựa trên nhận thức méo mó, chính sách được ủng hộ hoặc phản đối dựa trên dư luận bị thao túng hơn là tranh luận lý tính. Thay vì tiếp cận thông tin khách quan và đa chiều, cử tri bị dẫn dắt bởi những thông điệp sai lệch hoặc mang tính kích

động. Điều này đi ngược lại tinh thần khai sáng của nền dân chủ phương Tây - vốn đòi hỏi công dân tự chủ, có hiểu biết và khả năng tranh biện công khai. Đây chính là môi trường lý tưởng cho chủ nghĩa độc đoán phát triển.

Sự “im lặng” tiếng nói phản biện, hoặc co cụm trong “ốc đảo thông tin” của công chúng phương Tây là dấu hiệu báo trước cho những bi kịch chính trị sắp tới. Chẳng hạn, những vụ lan truyền thù hận trên mạng có thể dẫn đến tội ác ngoài thực tế, đơn cử như các vụ tấn công nhằm vào cộng đồng người nhập cư, người Hồi giáo ở phương Tây thường được châm ngòi bởi tuyên truyền cực hữu trên Facebook, X⁽¹⁸⁾. Nguy hiểm hơn, tình trạng hoài nghi và thù địch lẫn nhau được nuôi dưỡng trên không gian mạng làm xói mòn mạng lưới niềm tin xã hội, khiến xã hội không đồng lòng trước những thách thức chung (dịch bệnh, biến đổi khí hậu, khủng hoảng kinh tế...). Mạng xã hội góp phần tạo ra những “cỗ máy phân cực” vận hành không ngừng nghỉ, khoét sâu chia rẽ trong cộng đồng. Nếu không có điểm dừng, xã hội sẽ ngày càng bị chia cắt thành các phe nhóm không khoan nhượng, thiếu vắng tiếng nói chung, dẫn đến bạo lực và bất ổn. Một vài bê bối bầu cử ở Mỹ, Anh, Canada, ... gần đây càng cho thấy bi kịch ấy đang dần trở thành hiện thực.

“Sự im lặng của bầy cừu kỹ thuật số” còn tạo ra một nghịch lý thông tin: dù công chúng đang sống trong thời đại có thừa thông tin, song chất lượng của diễn ngôn công cộng lại suy giảm. Tiếng nói phản biện yếu ớt, còn tiếng ồn (thông tin rác) thì áp đảo. Công chúng bị rối loạn trước quá nhiều luồng thông tin mâu thuẫn, dẫn đến tâm lý hoài nghi tất cả hoặc tin vào những gì dễ dãi nhất. Hiện tượng này được Lee McIntyre gọi là “thời kỳ hậu sự thật” (post-truth) - trạng thái sự thật không còn trọng lượng trong tranh

luận công cộng⁽¹⁹⁾. Một xã hội như vậy sẽ rất mong manh trước sự thao túng của các tập đoàn tài phiệt.

Theo quan điểm mácxít, trong xã hội tư bản, sự tập trung tư liệu sản xuất vào tay một thiểu số giai cấp tư sản không chỉ tạo ra bất bình đẳng kinh tế, mà còn làm nguyên nhân cho bất bình đẳng xã hội và chính trị. Với sự phát triển của công nghệ số, tưởng rằng sẽ thúc đẩy quá trình dân chủ hóa thông tin, nền dân chủ phương Tây sẽ đạt được trạng thái hoàn hảo với quy mô rộng lớn chưa từng thấy, thế nhưng sự độc quyền dữ liệu lớn và các công nghệ số khác, nền dân chủ ấy lại đang suy tàn theo một cách rất “mỹ miều” - dưới vỏ bọc tự do dân chủ mới, nô dịch quần chúng mà khiến họ tưởng như đang được tự do.

2.3. Từ khủng hoảng dân chủ phương Tây đến vai trò chủ động của Đảng Cộng sản Việt Nam

2.3.1. Bài học từ khủng hoảng dân chủ của phương Tây

Phương Tây luôn tự ca ngợi nền dân chủ của mình như hình mẫu lý tưởng nhất của sự phát triển chính trị nhân loại. Họ khẳng định rằng hệ thống bầu cử tự do, đa đảng cạnh tranh, tam quyền phân lập cùng các quyền tự do cá nhân, như tự do ngôn luận, tự do báo chí, ... đã tạo nên một xã hội mà “ý chí chung” của nhân dân được tôn trọng và quyền lực nhà nước được kiểm soát chặt chẽ. Phương Tây cho rằng mô hình dân chủ của mình không chỉ là giá trị phổ quát mà còn là mô hình duy nhất đúng đắn cần được nhân rộng toàn cầu.

Tuy nhiên, dân chủ phương Tây hiện nay lại đang bị bóp nghẹt theo cách tinh vi hơn. Mặc dù các hình thức đàn áp bằng bạo lực ít có khả năng xảy ra nhưng sự chi phối quyền tự do ngôn luận và lá phiếu không chỉ nằm trong tay các tài phiệt công nghiệp truyền thông, mà còn rơi vào tay

các tài phiệt sô. Những tập đoàn công nghệ này nắm giữ dữ liệu lớn và vận hành các thuật toán toàn năng có khả năng dẫn dắt dư luận, thao túng hành vi chính trị một cách kín đáo và quy mô chưa từng có. Dưới vẻ ngoài dân chủ, nhà nước tư bản sẵn sàng sử dụng cả quyền lực kinh tế, công nghệ để điều hướng các phong trào công nhân và các lực lượng phản kháng nhằm bảo vệ trật tự tư bản chủ nghĩa. Đây là một dạng mới của “chuyên chế thông tin” đội lốt tự do ngôn luận. Có thể nói, dưới chủ nghĩa tư bản kỹ thuật số, nền dân chủ tư sản không những không khắc phục được mâu thuẫn nội tại, mà còn khiến nó ngày càng tha hóa thành “độc tài số”. Mô hình này không thể là tương lai của nhân loại tiến bộ.

2.3.2. Sự chủ động của Đảng Cộng sản Việt Nam

Sự thao túng dư luận và dữ liệu người dùng tại các nước phương Tây là lời cảnh báo cho Việt Nam trong quá trình hội nhập, chuyển đổi số, nếu không kiểm soát tốt, chúng ta có thể trở thành thuộc địa dữ liệu của các nền tảng xuyên quốc gia. Nhưng Đảng ta đã kịp thời nhận diện nguy cơ này, đưa ra nhiều chủ trương để chủ động phát triển nền tảng số quốc gia, hạn chế sự phụ thuộc vào các “ông lớn công nghệ” phương Tây.

Nếu không gian mạng phương Tây đang đề mặc cho các tài phiệt số định đoạt thì ở Việt Nam không gian mạng là không gian có chủ quyền, có pháp luật và có trách nhiệm chính trị. Luật An ninh mạng năm 2018, Nghị quyết 35-NQ/TW về bảo vệ nền tảng tư tưởng, cùng hệ thống các trung tâm xử lý tin giả, truyền thông báo chí chuyển đổi số... là những bước đi cụ thể, thể hiện quyết tâm của Đảng trong xây dựng “biên giới số” vững chắc. Trên mặt trận ấy, từng cán bộ, phóng viên, trí thức trở thành “chiến sĩ thông tin”, góp phần phân bác các luận điệu xuyên tạc, giữ vững trận địa tư tưởng trong thời đại số.

Các tập đoàn công nghệ Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã xác định rõ vai trò của truyền thông, không gian mạng và chủ quyền số như những trụ cột để xây dựng một nền dân chủ xã hội chủ nghĩa lấy con người làm trung tâm thay vì để lợi nhuận dẫn dắt. Không rơi vào bẫy “tự do ngôn luận không kiểm soát” như ở nhiều nước phương Tây, Việt Nam đã kiên định quan điểm: tự do đi đôi với kỷ cương, phát triển công nghệ phải gắn liền với an ninh quốc gia và an ninh thông tin. Luật An ninh mạng, các chiến lược về chuyển đổi số quốc gia và các cơ chế xử lý tin giả, tin sai lệch đều thể hiện vai trò chủ động và trách nhiệm cao của Đảng và Nhà nước.

Dân chủ ở Việt Nam không đơn thuần là hình thức bầu cử định kỳ, mà là một quá trình lâu dài, toàn diện, thể hiện qua việc bảo đảm tiếng nói của nhân dân trong hoạch định chính sách, qua các thiết chế Mặt trận Tổ quốc, Quốc hội, báo chí cách mạng, và cả trong môi trường số. Việc xây dựng chính phủ số, công dân số, xã hội số không chỉ là mục tiêu công nghệ, mà còn là biểu hiện của một nền dân chủ hiện đại có tổ chức, có định hướng.

Đảng và Nhà nước ta đã chủ động triển khai các chính sách lớn nhằm định hướng và bảo vệ không gian mạng, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa hiện đại. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03-6-2020 của Thủ tướng phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đặt mục tiêu xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và phát triển mạnh doanh nghiệp công nghệ số do người Việt làm chủ⁽²⁰⁾. Đảng ta đặc biệt coi trọng bảo vệ an ninh mạng quốc gia. Chiến lược an toàn, an ninh mạng quốc gia (năm 2020) xác định an toàn, an ninh mạng là trọng tâm của quá trình chuyển đổi số⁽²¹⁾, là trụ cột tạo lập “niềm tin số” cho xã hội. Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22-12-2024 của Bộ Chính trị, tiếp tục

xác định chuyển đổi số là “yếu tố tiên quyết để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường”, đồng thời yêu cầu toàn hệ thống chính trị và nhân dân phải tiên phong, tạo khí thế mới trong chuyển đổi số⁽²²⁾. Mục tiêu đặt ra đến năm 2030, Việt Nam trở thành quốc gia tự chủ về an toàn, an ninh mạng⁽²³⁾.

Trong tư tưởng lãnh đạo của Đảng, việc phát huy dân chủ phải gắn chặt với kỷ cương và định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội XIII nhấn mạnh: “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁽²⁴⁾; mọi chủ trương chính sách phải xuất phát từ nguyện vọng và lợi ích hợp pháp của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Tư tưởng này được cụ thể hóa qua các chỉ thị, nghị quyết và khung pháp lý được xây dựng với sự tham gia giám sát của nhân dân. Chẳng hạn: Luật An ninh mạng năm 2018 cùng với các văn bản an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước đã được ban hành, được đông đảo nhân dân đồng tình, đánh giá cao vì kịp thời đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia trên không gian mạng. Vai trò lãnh đạo của Đảng trong định hình chủ quyền thông tin và an ninh mạng càng được khẳng định. Bên cạnh đó, Đảng đề ra chủ trương và chương trình hành động nhằm phát triển nền tảng số nội địa, các sản phẩm công nghệ do người Việt làm chủ (“Make in Vietnam”)⁽²⁵⁾, bảo đảm không phụ thuộc vào các nền tảng xuyên biên giới. Định hướng đó giúp bảo vệ dữ liệu và thông tin quan trọng của đất nước, ngăn chặn sự lợi dụng của các thế lực bên ngoài.

Trái với hình ảnh “bầy cừu kỹ thuật số” bị dẫn dắt bởi thuật toán, thế hệ trẻ Việt Nam cần được trang bị tư duy phản biện, bản lĩnh chính trị và khả năng chọn lọc thông tin để trở thành “công dân số kiểu mẫu”. Vai trò của báo chí

cách mạng, giáo dục lý luận chính trị và định hướng từ Đảng là rất quan trọng trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng và dẫn dắt dư luận xã hội. Sự kết hợp giữa phát huy dân chủ và duy trì kỷ cương, với sự chỉ đạo xuyên suốt của Đảng, tạo ra môi trường mạng trong sạch, lành mạnh, tránh được nguy cơ bị thao túng thông tin hay rơi vào “cái bẫy” giám sát của chủ nghĩa tư bản công nghệ phương Tây. Thông qua đường lối đổi mới, ban hành pháp luật chặt chẽ và lấy quyền làm chủ của nhân dân làm trung tâm, Việt Nam đang xây dựng một nền dân chủ xã hội chủ nghĩa hiện đại, bảo đảm tự do có định hướng và vững mạnh trong kỷ nguyên số.

3. Kết luận

“Sự im lặng của bầy cừu kỹ thuật số” không phải là số phận tất yếu của kỷ nguyên số, mà là hệ quả của một hệ sinh thái thông tin bị các nền tảng số độc quyền thao túng vì mục tiêu lợi nhuận và quyền lực. Thực tiễn cho thấy, khi công nghệ phát triển mà thiếu sự kiểm soát dân chủ, nó có thể trở thành công cụ làm xói mòn tư duy phản biện và làm suy yếu nền dân chủ. Trong khi các quốc gia phương Tây đang loay hoay giữa khủng hoảng dân chủ do chính các nền tảng số mà họ nuôi dưỡng thì Việt Nam đang lựa chọn một con đường khác: chủ động xây dựng mô hình dân chủ xã hội chủ nghĩa hiện đại, trong đó công nghệ được kiểm soát và định hướng vì lợi ích của nhân dân. Từ đó, góp phần khẳng định tính ưu việt của mô hình dân chủ xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh toàn cầu hóa số □

Ngày nhận bài: 24-10-2025;

Ngày bình duyệt: 24-11-2025;

Ngày duyệt đăng: 22-12-2025.

Email tác giả: nvhanhajc@gmail.com

- (1) Herman, E. S., và Chomsky, N: *Manufacturing Consent: The Political Economy of the Mass Media*, <https://files.libcom.org>, 1988.
- (2) Canadian Digital Media, Research Network: *The Canadian Information Ecosystem during the 2025 Federal Election*, <https://cdmrn.ca>, 2025.
- (3) Arendt, H: “Lying in politics: Reflections on The Pentagon Papers”, *The New York Review of Books*, p.7, <https://tramuntalegria.com>, 1971, November 18.
- (4) Badham V: *Social media is making kids sad - and it's bad news for democracy*, <https://theguardian.com>, 2024.
- (5), (16) Marcuse, H: *One-dimensional man*, <https://stephenhicks.org>, 2013.
- (6) Bakshy, E., Messing, S., & Adamic, L. A: *Exposure to ideologically diverse news and opinion on Facebook*, *Science*, 348(6239), <https://doi.org>, 2013, p.1130-1132.
- (7) Dunaway, Roger: *Rage clicks: Study shows how political outrage fuels social media engagement*, <https://news.tulane.edu>, 2024.
- (8) C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.10.
- (9) Mir, Andrey: *The Benefits of Platform Monopoly*, <https://promarket.org>, 2025.
- (10) Cambridge Analytica là công ty phân tích dữ liệu. Họ sử dụng các thuật toán có khả năng phân loại tính cách và quyết định của người dùng Facebook thông qua tương tác của người dùng.
- (11) Carole Cadwalladr and Mark Townsend: *Revealed: the ties that bound Vote Leave's data firm to controversial Cambridge Analytica*, <https://theguardian.com>.
- (12) Tuấn Anh: “Ván cược” ủng hộ ông Trump của tỷ phú Elon Musk (theo Financial Times), <https://vtv.vn>.
- (13) Patterson, J. (2024): *How Meta's news ban reshaped Canadian media*, <https://digitalcontentnext.org>.
- (14) C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t.23, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.694.
- (15) Zuboff, S: *Kỷ nguyên Chủ nghĩa tư bản giám sát Cuộc chiến vì tương lai loài người ở biên giới mới của quyền lực*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.93-94.
- (17) Arendt, H: *The origins of totalitarianism*, Nxb Công ty xuất bản thế giới, York Public, 1951, tr.474.
- (18) Müller, Karsten, và Schwarz, Carlo: *Fanning the Flames of Hate: Social Media and Hate Crime*, <https://academic.oup.com>, 2020.
- (19) McIntyre, L: *Post-truth*, <https://cdn.bookey.app>, 2018.
- (20) ĐCSVN: *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03-6-2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>.
- (21) Đông Á: *Chuyển đổi số và yêu cầu mới về an toàn, an ninh mạng*, <https://nhandan.vn>, ngày 10-9-2024.
- (22) ĐCSVN: *Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22-12-2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>.
- (23) ĐCSVN: *Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10-8-2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030*, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>.
- (24) Nguyễn Ngọc Hà: *Vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước và quá trình xây dựng, bảo vệ Tổ quốc theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng*, <https://tapchicongsan.org.vn>, ngày 07-12-2022.
- (25) Ninh Cơ: *“Make in Vietnam” ngày càng khẳng định thương hiệu*, <https://nhandan.vn>, ngày 27-01-2025.